

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh Phúc**

Bản án số: 01/2025/HS-ST

Ngày: 07-01-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Rmah HThuyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Chín

2. Ông Lưu Thông

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hải-Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đa, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Lâm S-Sinh ngày: 08/3/2004 tại tỉnh Gia Lai; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú: Khu V, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định; Nơi ở hiện tại: 2 P, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Nhân viên kho hàng; Số thẻ CCCD: 052204003080 cấp ngày 30/11/2022. Nơi cấp: Bộ C; Con ông Trần Văn M và Lâm Thị T; Bị cáo chung sống như vợ chồng với Nguyễn Phương T1 và có 01 con (sinh năm: 2022). Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 13/9/2023, thực hiện hành vi đập vỡ kính xe ô tô mang biển số 81A-149.65 tại Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Ngày 29/9/2023 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P khởi tố về tội “Gây rối trật tự công cộng” đối với hành vi thực hiện ngày 03/5/2023 tại thành phố P, tỉnh Gia Lai và bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P (kể từ ngày 26/9/2023).

Ngày 02/10/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ khởi tố về tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Ngày 12/7/2024, bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tuyên phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Bản án số 133/2024/HSST (thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 26/9/2023).

Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Đ1-Bộ C. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Huỳnh Tấn Đ-sinh năm: 1998; Trú tại: Thôn E, xã T, thành phố P, tỉnh

Gia Lai. Vắng mặt.

-*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Trần Thị A-sinh năm: 1988; Trú tại: B H, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

-*Người làm chứng:*

1. Anh Võ Đại Đông H-sinh ngày: 18/01/2006; Trú tại: Tổ A, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Anh Mai Hoàng Phi L-sinh ngày: 16/12/2007; Trú tại: B L, Tổ C, phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho anh Mai Hoàng Phi L: Ông Mai Hoàng Xuân L1; Trú tại: B L, Tổ C, phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai (Là cha đẻ). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn nảy sinh tại tiệc sinh nhật của Nay Anh H1 (Sinh ngày 11/9/2006, trú tại Tổ A, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai) tổ chức vào khoảng 19 giờ ngày 12/9/2023, tại Quán ăn H2 (địa chỉ D Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai), Trần Lâm S được Lê Đức T2 (Sinh năm 2001, trú tại thôn T, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai) rủ đi tìm đánh Trần Nguyễn Nhật T3 (Sinh năm 2006, trú tại Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai) thì S đồng ý. Cùng đi với Trần Lâm S còn có một nhóm khoảng 17 người, điều khiển 08 xe mô tô, tập trung tại khu vực Ngã tư B, thành phố P, tỉnh Gia Lai, và mang theo hung khí như dao tự chế và ống tuýp kim loại. Cả nhóm đi đến huyện Đ nhưng không tìm được Trần Nguyễn Nhật T3 nên quay về thành phố P. Đến khoảng 01 giờ ngày 13/9/2023, trên đường về, khi đi gần hết đường N, thị trấn Đ, huyện Đ, thì cả nhóm nhìn thấy xe ô tô biển số 81A-149.65 do Huỳnh Tấn Đ điều khiển chở theo Mai Anh N (Sinh năm 1995, trú tại Thôn E, xã T, thành phố P, tỉnh Gia Lai và Trần Hữu T4 (Sinh năm 2003, trú tại Thôn B, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai) đi ngược chiều. Mai Anh N đang ngồi ở hàng ghế sau xe ô tô nhìn thấy nhóm của Lê Đức T2 thì hạ cửa kính xuống và đưa tay ra vẫy. Lúc này, xe mô tô mang biển số 81B3-257.42 do Võ Đại Đông H (Sinh ngày 18/01/2006, trú tại Tổ A, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai) điều khiển, chở Mai Hoàng Phi L (Sinh ngày 16/12/2007, trú tại Tổ C, phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai) ngồi giữa và Trần Lâm S ngồi sau cùng mang theo 01 ống tuýp kim loại, đã quay lại đuổi theo xe ô tô nói trên vì cho rằng người ngồi trong xe vẫy tay là Trần Nguyễn Nhật T3. Khi đuổi theo trên đường N thuộc Tổ dân phố B, thị trấn Đ, đến gần ngã ba có cột đèn giao thông, thì xe ô tô biển số 81A-149.65 đi chậm lại và đi gần vào lề đường. Lúc này xe mô tô mang biển số 81B3-257.42 đang chở Trần Lâm S đang đi phía sau xe ô tô, thấy vậy Sinh nghĩ xe ô tô cố ý ép xe mô tô của mình nên đã dùng 01 ống tuýp kim loại đập 01 phát trúng tấm kính phía sau của xe ô tô làm bể kính. Sau đó, xe ô tô tiếp tục đi về hướng xã G, huyện Đ, nhóm người đi xe mô tô không đuổi kịp nên đã quay về thành phố P. Khi về đến thành phố P, Trần Lâm S đã đưa ống tuýp cho Nay A1 Huy cất giấu, quá trình điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được. Ngày 15/9/2023, cơ quan điều tra tiếp nhận nguồn tin về tội phạm do Huỳnh Tấn Đ trình báo. Qua định giá, xác định kính sau của xe ô tô biển số 81A-149.65 có kích thước (70 x110)cm bị bể vỡ hoàn toàn trị giá 8.818.000 đồng. Ngày 26/9/2023, Trần Lâm S đến

Cơ quan điều tra đầu thú về hành vi nêu trên.

*Về vật chứng:

- Đối với xe ô tô mang biển số 81A-149.65, quá trình điều tra xác định xe ô tô mang biển số 81A-149.65 hiện thuộc sở hữu của anh Huỳnh Tấn Đ nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô trên cho anh Đ.

- Đối với xe mô tô mang biển số 81B3-257.42 do Võ Đại Đông H điều khiển chở sau Trần Lâm S, quá trình điều tra xác định xe mô tô trên thuộc sở hữu của chị Lê Thị Hồng N1 (Sinh năm 2000, là vợ của Lê Đức T2), việc Võ Đại Đông H sử dụng xe vào ngày 13/9/2023 thì chị N1 không biết nên Cơ quan điều tra không thu giữ xe mô tô trên.

* Về dân sự: Trần Lâm S đã tác động gia đình bồi thường cho anh Huỳnh Tấn Đ số tiền 30.000.000đ, anh Đ không yêu cầu bồi thường gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 30-8-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Trần Lâm S về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Lâm S với mức án từ 06 (sáu) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù.

Căn cứ Điều 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” của Bản án số 133/2024/HSST ngày 12/7/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án từ 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù đến 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù.

Về dân sự: Không.

Xử lý vật chứng: Không.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị tuyên buộc bị cáo Trần Lâm S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo nhận thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định:

Vào ngày 13/9/2023, tại Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, Trần Lâm S đã có hành vi sử dụng ống tuýp kim loại đập vỡ hoàn toàn kính sau của xe ô tô mang biển số 81A-149.65 thuộc sở hữu của anh Huỳnh Tấn Đ. Tài sản bị thiệt hại trị giá 8.818.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự trị an xã hội. Bị cáo đã dùng ống tuýp kim loại đập phá tài sản của người khác có trị giá 8.818.000đ. Vì vậy, hành vi của bị cáo Trần Lâm S đã phạm vào tội “*Hủy hoại tài sản*” theo định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Bị cáo phải bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bên cạnh đó, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về dân sự: Trần Lâm S đã tác động gia đình bồi thường cho anh Huỳnh Tấn Đ số tiền 30.000.000 đồng, anh Đ không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về vật chứng:

- Đối với xe ô tô mang biển số 81A-149.65, quá trình điều tra xác định xe ô tô mang biển số 81A-149.65 hiện thuộc sở hữu của anh Huỳnh Tấn Đ nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô trên cho anh Đ.

- Đối với xe mô tô mang biển số 81B3-257.42 do Võ Đại Đông H điều khiển chở sau Trần Lâm S, quá trình điều tra xác định xe mô tô trên thuộc sở hữu của chị Lê Thị Hồng N1 (Sinh năm 2000, là vợ của Lê Đức T2), việc Võ Đại Đông H sử dụng xe vào ngày 13/9/2023 thì chị N1 không biết nên Cơ quan điều tra không thu giữ xe mô tô trên.

Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết về vật chứng trong bản án này.

[6]. Về các vấn đề khác:

Đối với Võ Đại Đông H và Mai Hoàng Phi L là người đi cùng xe mô tô với Trần Lâm S, tuy nhiên hành động dùng ống tuýp đập vỡ kính xe ô tô là hành vi do Trần Lâm S tự ý thực hiện, không có sự trao đổi, bàn bạc trước, H và L không tiếp nhận ý chí từ Sinh, do

đó trong trường hợp này không có yếu tố đồng phạm giữa Võ Đại Đông H và Mai Hoàng Phi L với Trần Lâm S.

Đối với hành vi của các đối tượng khác đi cùng Trần Lâm Sinh từ thành phố P đến huyện Đ mục đích tìm đánh Trần Nguyễn Nhật T3, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã thông báo vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P để giải quyết theo thẩm quyền.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Lâm S phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Lâm S **06 (sáu) tháng tù**.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng với hình phạt 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” của Bản án số 133/2024/HSST ngày 12/7/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2023.

2. Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Trần Lâm S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- Trại giam Đắk Tân ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Rmah HThuyên